



webertai gres

Keo (vữa) dán gạch gốc xi măng chuyên dùng cho gạch ít hút nước kích thước lớn



AN TOÀN SỨC KHỎE



SIÊU BẮM DÍNH



HỒ BƠI



GẠCH CHỒNG GẠCH



NỘI, NGOẠI THẤT

Đóng gói: 20 kg/bao

Màu sắc: Xám, Trắng

HSD và bảo quản: Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.

Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.



ỨNG DỤNG

Loại gạch: Gạch men, sứ, granite, mosaic & đá tự nhiên (khối lượng tối đa 45kg/m²)

Bề mặt: Sàn khô và tường xi măng, gạch chống gạch

Khu vực & khổ gạch:

KHU VỰC SỬ DỤNG	NỘI THẤT	NGOẠI THẤT CÓ MÁI CHE	NGOẠI THẤT
Lát sàn	120 x 120 cm	80 x 80 cm	60 x 60 cm
Ốp tường (*) (tối đa 5m)	60 x 120 cm	80 x 80 cm	30 x 30cm
Gạch chống gạch	60 x 60 cm		
Hồ bơi	Gạch hồ bơi		

(*) Trét thêm 1 lớp keo (vữa) dán gạch phủ ở mặt sau viên gạch để bảo đảm cường độ bám dính tốt nhất.

⚠ Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật trước khi sử dụng. Nếu muốn sử dụng ngoài khu vực đề xuất trên, vui lòng liên hệ 1800 1218 để được tư vấn.

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG*

Chỉ tiêu	Mức	webertai gres
Cường độ bám dính khi kéo sau 28 ngày EN 12004 phần 2, 8.3.3.2 hoặc TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.2	≥ 1.0 N/mm ²	ĐẠT
Cường độ bám dính khi ngâm nước sau 28 ngày EN 12004 phần 2, 8.3.3.3 hoặc TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.3	≥ 0.5 N/mm ²	ĐẠT
Cường độ bám dính khi kéo sau thời gian mở 20 phút EN 12004 phần 2, 8.3.3.5 hoặc TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.5	≥ 0.5 N/mm ²	ĐẠT
Cường độ bám dính khi kéo sau khi gia nhiệt EN 12004 phần 2, 8.3.3.4 hoặc TCVN 7899-2 (ISO 13007-2), 4.4.4.4	≥ 0.75 N/mm ²	ĐẠT

(*) Lưu ý: Kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể khác do điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	webertai gres
Định mức trung bình*	-5kg/m ²
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	≤ 3 phút
Thời gian trộn và sử dụng (25° & RH65%)	≤ 4 giờ
Thời gian mở	-20 phút
Thời gian chỉnh sửa gạch	-15 phút
Thời gian chờ trước khi chà ron	24 giờ

(*) Định mức mang tính tham khảo: 5 kg/m² với chiều dày của lớp keo là 3mm. Định mức thực tế phụ thuộc vào bề mặt nền, kích thước gạch và tay nghề thợ.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

1 Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt phẳng cứng, Vệ sinh sạch, Không đọng nước, Không quá khô

2 Cho nước vào xô trước, keo (vữa) từ từ vào sau.

KEO (VỮA) DÁN GẠCH

1 BAO 20KG

+

NƯỚC SẠCH

khối lượng 5 LÍT

hoặc theo thể tích 3 keo (vữa) + 1 nước tương đương khối lượng 4kg keo (vữa) + 1L(kg) nước

3 Trét keo (vữa) bằng bay răng cửa, nghiêng bay khoảng 60° khi kéo

4 Trét lớp keo (vữa) mỏng phía sau gạch/đá có kích thước lớn hơn 25 x 25 cm

5 Dùng búa cao su gõ đều lên bề mặt gạch.

6 Dùng miếng xốp ẩm vệ sinh keo (vữa) thừa chờ 24 giờ cho keo (vữa) khô

7 Chà ron bằng bay cao su Weber. Có thể đi lại sau 24 giờ

LƯU Ý KHI DÁN GẠCH

- Không trộn keo (vữa) dán gạch với xi măng vì sẽ ảnh hưởng đến cường độ bám dính của keo (vữa)
- Không được trét keo (vữa) dán gạch thành từng mảng phía sau gạch. Cách trét này sẽ tạo những khoảng trống phía dưới gạch đồng thời là nguyên nhân chính dẫn đến nứt gạch, thấm thấu nước và bong tróc về sau.
- Hỗn hợp keo (vữa) dán gạch nên sử dụng hết trong thời gian qui định. Tránh sử dụng keo (vữa) trên bề mặt nền quá nóng và hạn chế ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với keo (vữa) ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (như: ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Nên đeo găng tay và mắt kính khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức và kinh nghiệm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, kiểm tra và sử dụng trong điều kiện tiêu chuẩn. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về các vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào, cũng như không có bất kỳ sự ràng buộc nào về pháp lý đối với các thông tin, khuyến nghị hay tư vấn từ phía chúng tôi. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi chúng tôi cũng như kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm với mục đích thi công mong muốn.